

Số: 187/2019/QĐST- HNGĐ

Hl, ngày 07 tháng 6 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 287/2019/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Đào Văn B, Sinh năm: 1960

Nơi ĐKKHKT: Tổ 30B, khu 2B, phường CX, thành phố Hl, tỉnh Quảng Ninh.

Chỗ ở: Số nhà 11, ngõ 249, đường YD, phường YS, quận HM, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị M, Sinh năm: 1966

Địa chỉ: Tổ 30B, khu 2B, phường CX, thành phố Hl, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **30 tháng 5 năm 2019** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Đào Văn B và chị Nguyễn Thị M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn anh Đào Văn B và Bị đơn chị Nguyễn Thị M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống Nguyên đơn anh Đào Văn B và Bị đơn chị Nguyễn Thị M có 02 con chung là Đào Mạnh T, sinh ngày

26/9/1991 và Đào M N, sinh ngày 05/9/1993. Hai con chung đã thành niên (đủ 18 tuổi), không ai có nhược điểm về thể chất và tinh thần nên không yêu cầu giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Nguyên đơn anh Đào Văn B và Bị đơn chị Nguyễn Thị M tự thỏa thuận và không yêu cầu giải quyết.

- *Về nợ chung*: Nguyên đơn anh Đào Văn B và bị đơn chị Nguyễn Thị M không vay nợ của tổ chức, cá nhân nào nên không yêu cầu giải quyết.

- *Về án phí*: Nguyên đơn anh Đào Văn B tự nguyện nộp 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) anh B đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000968 ngày 09/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hl; Trả lại cho anh B 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND Tp. Hl;
- THADS Tp. Hl;
- UBND phường CX,
Tp. Hl, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Anh Đ

